

Số: **98** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **14** tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình nợ tạm ứng, ứng trước ngân sách tỉnh đến ngày 30/6/2022

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015, UBND tỉnh báo cáo tình hình nợ tạm ứng, ứng trước ngân sách tỉnh đến ngày 30/6/2022, như sau:

I. Các khoản do ngân sách tỉnh tạm ứng, ứng trước không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh còn lại đến thời điểm 30/6/2022 là 153,107 tỷ đồng (chi tiết như Phụ lục 01), bao gồm:

1. Thu hồi từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu là 19,158 tỷ đồng

Tạm ứng để thực hiện Hợp phần di dân tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong, còn phải thu hồi 19,158 tỷ đồng tại Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh (tiếp tục làm việc với bộ, ngành Trung ương để bổ sung hoặc bổ sung kế hoạch vốn trung hạn của tỉnh để bố trí trả nợ).

2. Thu hồi từ các nhà đầu tư vào Khu kinh tế Dung Quất

Tạm ứng 210,5 tỷ đồng để thực hiện công tác bồi thường tạo Quỹ đất sạch Khu kinh tế Dung Quất tại Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 19/7/2016 của UBND tỉnh, đã thu hồi 164,331 tỷ đồng, còn lại chưa thu hồi 46,169 tỷ đồng.

3. Thu hồi từ doanh nghiệp

Tạm ứng 12 tỷ đồng để thực hiện công tác bình ổn giá Tết Nguyên đán năm 2017 theo Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh, đã hoàn trả 11,020 tỷ đồng, còn nợ 0,98 tỷ đồng.

4. Thu hồi từ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Ứng trước 26,25 tỷ đồng hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà hoàn thành theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg tại Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh. Theo Công văn số 1888/UBND-KT ngày 05/5/2021 của UBND tỉnh, giao Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và giải pháp cụ thể huy động nguồn lực để hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh theo đúng quy định. Hiện nay, theo báo cáo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tại Công văn số 2033/MTTQ-BTT ngày 08/6/2022 thì đến nay vẫn chưa huy động được nguồn lực để hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh và đề nghị bố trí ngân sách tỉnh để hoàn trả tạm ứng.

5. Thu hồi từ ngân sách thành phố Quảng Ngãi

Tạm ứng 46 tỷ đồng thực hiện các dự án quan trọng trên địa bàn thành phố, đã hoàn trả 10 tỷ đồng, còn nợ tạm ứng 36 tỷ đồng tại Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh.

6. Thu hồi từ ngân sách huyện Lý Sơn

Ứng trước 24,55 tỷ đồng để thực hiện Hạng mục cải tạo kè chắn, vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hệ thống camera thuộc dự án nâng cấp đường Cơ động Lý Sơn theo Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của UBND tỉnh.

UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc thu hồi nợ tạm ứng, ứng trước ngân sách tỉnh theo quy định.

II. Các khoản nợ tạm ứng, ứng trước thu hồi trong năm 2021 là 221,977 tỷ đồng. (Chi tiết tại Phụ lục 02)

Kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, PCVP; Các phòng N/Cứu, CBTH;
- Lưu: VT,P.KT-THT254

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Minh

BẢNG TỔNG HỢP CÁC KHOẢN NỢ TẠM ƯỚNG ĐÍNH TRƯỚC NGÂN SÁCH TỈNH QUẢNG NGÃI ĐẾN NGÀY 30/6/2022

(Kèm theo Báo cáo số **98** /MC UBND ngày **14** /6/2022 của UBND tỉnh)



ĐVT: Triệu đồng

| Số TT | QĐ của UBND tỉnh | | Tên đơn vị | (5) | Số ứng theo Quyết định | Số dư đến ngày 31/12/2021 (số thực tế ứng) | Số tạm ứng trong năm 2022 | Số thu hồi trong năm 2022 | Số dư đến ngày 30/6/2022 | Ghi chú |
|---------------------------|---|------------|---|---|------------------------|--|---------------------------|---------------------------|--------------------------|--|
| | Số | Ngày tháng | | | | | | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) = (7) + (8) - (9) | (11) |
| Tổng cộng (I)+(II) | | | | | 717.443 | 375.084 | 0 | 221.977 | 153.107 | |
| I | Thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh phải bố trí trả nợ | | | | 296.143 | 189.133 | 0 | 189.133 | 0 | |
| | Chi đầu tư | | | | 296.143 | 189.133 | 0 | 189.133 | 0 | |
| 5 | 549 | 04/4/2016 | UBND thành phố Quảng Ngãi | Ứng trước để xây dựng công trình Khu Đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, TPQN. | 115.000 | 13.253 | | 13.253 | 0 | QĐ1272/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 |
| 8 | 632 | 08/09/2017 | Sở Giao thông vận tải | Ứng trước ngân sách tỉnh để thực hiện cung ứng xi măng cho các xã làm đường giao thông nông thôn, thực hiện CTMTQG nông thôn mới năm 2017 | 32.000 | 32.000 | | 32.000 | 0 | QĐ 120 ngày 28/01/2022 |
| 10 | 716 | 16/9/2019 | Sở Tài nguyên và Môi trường (Dự án của QISC bàn giao) | Ứng trước kế hoạch vốn năm sau để thực hiện 02 dự án Khu dân cư | 130.000 | 124.737 | | 124.737 | 0 | Bổ trí tiền thu sử dụng đất năm 2022 tại QĐ 1272/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 |
| 11 | 700 | 09/8/2021 | UBND huyện Bình Sơn | Ứng trước dự toán ngân sách năm sau Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Vạn Tường | 19.143 | 19.143 | | 19.143 | 0 | QĐ1272/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 |
| II | Không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh phải thu hồi từ các nguồn khác | | | | 421.300 | 185.951 | 0 | 32.844 | 153.107 | |
| I | Ngân sách Trung ương bổ sung, hỗ trợ | | | | 421.300 | 185.951 | 0 | 32.844 | 19.158 | |
| | Chi đầu tư | | | | 102.000 | 52.002 | 0 | 32.844 | 19.158 | |

| Số TT | QĐ của UBND tỉnh | | Tên đơn vị | Nội dung | Số ứng theo Quyết định | Số dư đến ngày 31/12/2021 (số thực tế ứng) | Số tạm ứng trong năm 2022 | Số thu hồi trong năm 2022 | Số dư đến ngày 30/6/2022 | Ghi chú |
|-------|---|------------|--|--|------------------------|--|---------------------------|---------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| | Số | Ngày tháng | | | | | | | | |
| a | 1138 | 26/7/2012 | BQL DA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh. | Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong | 50.000 | 2 | 2 | 0 | | |
| d | 126 | 25/01/2017 | BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh. | Tạm ứng để thực hiện dự án Hợp phần di dân, tái định cư Hồ Chứa nước Nước trong | 52.000 | 52.000 | 32.842 | 19.158 | | QĐ 175/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 |
| 2 | Ngân sách thành phố Quảng Ngãi | | | | 46.000 | 36.000 | 0 | 0 | 36.000 | |
| | 1570 | 19/10/2012 | UBND thành phố Quảng Ngãi | Tạm ứng ngân sách tỉnh để thực hiện các dự án quan trọng trên địa bàn thành phố. | 46.000 | 36.000 | | | 36.000 | |
| 3 | Thu hồi từ các nhà đầu tư vào Khu kinh tế DQ | | | | 210.500 | 46.169 | 0 | 0 | 46.169 | |
| | 1303 | 19/7/2016 | BQL Khu kinh tế Dung Quất | Tạm ứng thực hiện công tác bồi thường tạo Quỹ đất sạch Khu kinh tế Dung Quất. | 210.500 | 46.169 | | | 46.169 | |
| 4 | Ngân sách huyện Lý Sơn | | | | 24.550 | 24.550 | 0 | 0 | 24.550 | |
| | 1225 | 29/06/2017 | UBND huyện Lý Sơn | Hạng mục cải tạo kè chắn, vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hệ thống camera thuộc dự án nâng cấp đường Cơ động Lý Sơn | 24.550 | 24.550 | | | 24.550 | |
| 5 | Thu hồi từ các nguồn khác | | | | 38.250 | 27.230 | 0 | 0 | 27.230 | |
| a | 2113 | 31/10/2016 | Sở Công Thương | Tạm ứng để thực hiện bình ổn giá | 12.000 | 980 | | | 980 | |
| b | 1110 | 07/07/2015 | UBMTTQ Việt Nam tỉnh | Ứng trước kinh phí thực hiện hỗ trợ hộ nghèo đã xd nhà hoàn thành theo QĐ 167/2008/QĐ-TTg nhưng chưa được hỗ trợ | 26.250 | 26.250 | | | 26.250 | |

PHỤ LỤC 01
CÁC KHOẢN NỢ TÂM ƯNG, ƯNG THUỐC NGÂN SÁCH TỈNH QUẢNG NGÃI ĐẾN NGÀY 30/6/2022
KHÔNG THUỘC NHIỆM VỤ CHỨC VỤ CỦA NGÂN SÁCH TỈNH PHẢI THU HỒI TỪ CÁC NGUỒN KHÁC
(Kèm theo Báo cáo số 98 /BC-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

| Số TT | QĐ của UBND tỉnh | | Tên đơn vị | MôI dung | Số ứng theo Quyết định | Số dư đến ngày 31/12/2021 (số thực tế ứng) | Số tạm ứng trong năm 2022 | Số thu hồi trong năm 2022 | Số dư đến ngày 30/3/2022 | Ghi chú |
|--|------------------|------------|--|--|------------------------|--|---------------------------|---------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| | Số | Ngày tháng | | | | | | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) = (7) + (8) - (9) | (11) |
| Tổng cộng | | | | | 421.300 | 185.951 | 0 | 32.844 | 153.107 | |
| 1 Thu hồi từ ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu | | | | | 102.000 | 52.002 | 0 | 32.844 | 19.158 | |
| a | | | BQL DA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh. | Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong | 102.000 | 52.002 | 0 | 32.844 | 19.158 | |
| | 1138 | 26/7/2012 | BQL DA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh. | Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong | 50.000 | 2 | | 2 | 0 | QĐ 175/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 |
| | 126 | 25/01/2017 | BQL DA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh. | Tạm ứng để thực hiện dự án Hợp phần di dân, tái định cư Hồ Chứa nước Nước trong | 52.000 | 52.000 | | 32.842 | 19.158 | |
| 2 Thu hồi của ngân sách thành phố Quảng Ngãi | | | | | 46.000 | 36.000 | 0 | 0 | 36.000 | |
| | 1570 | 19/10/2012 | UBND thành phố Quảng Ngãi | Tạm ứng ngân sách tỉnh để thực hiện các dự án quan trọng trên địa bàn thành phố. | 46.000 | 36.000 | | | 36.000 | |
| 3 Thu hồi từ các nhà đầu tư vào Khu kinh tế DQ | | | | | 210.500 | 46.169 | 0 | 0 | 46.169 | |
| | 1303 | 19/07/2016 | BQL Khu kinh tế Dung Quất | Tạm ứng thực hiện công tác bồi thường tạo Quỹ đất sạch Khu kinh tế Dung Quất. | 210.500 | 46.169 | 0 | 0 | 46.169 | |
| 4 Thu hồi của Doanh nghiệp | | | | | 12.000 | 980 | 0 | 0 | 980 | |
| | 2113 | 29/06/2017 | Sở Công Thương | Tạm ứng để thực hiện bình ổn giá | 12.000 | 980 | | | 980 | |
| 5 Thu hồi của UBND TQ Việt Nam tỉnh | | | | | 26.250 | 26.250 | 0 | 0 | 26.250 | |

| Số TT | QĐ của UBND tỉnh | | Tên đơn vị | Nội dung | Số ứng theo Quyết định | Số dư đến ngày 31/12/2021 (số thực tế ứng) | Số tạm ứng trong năm 2022 | Số thu hồi trong năm 2022 | Số dư đến ngày 30/3/2022 | Ghi chú |
|-------|------------------------------------|------------|----------------------|--|------------------------|--|---------------------------|---------------------------|--------------------------|---------|
| | Số | Ngày tháng | | | | | | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) = (7) + (8) - (9) | (11) |
| | 1110 | 07/07/2015 | UBMTTQ Việt Nam tỉnh | Tạm ứng hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà hoàn thành theo QĐ 167/2008/QĐ-TTg của Thủ Tướng | 26.250 | 26.250 | 0 | 0 | 26.250 | |
| 6 | Thu hồi của ngân sách huyện Lý Sơn | | | | 24.550 | 24.550 | 0 | 0 | 24.550 | |
| | 1225 | 29/06/2017 | UBND huyện Lý Sơn | Hạng mục cải tạo kê chắn, vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hệ thống camera thuộc dự án nâng cấp đường Cơ động Lý Sơn | 24.550 | 24.550 | | | 24.550 | |

PHỤ LỤC 02

CÁC KHOẢN NỢ TẠM LẪNG ƯNG TRƯỚC THU HỒI TRONG NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 98/B-UBND ngày 19/6/2022 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

| Số TT | QĐ của UBND tỉnh | | Tên đơn vị | Nội dung | Số ứng theo Quyết định | Số dư đến ngày 31/12/2021 | Số thu hồi trong năm 2022 | Số còn lại chưa thu hồi |
|-------------------|------------------|--------------------------------------|--|---|------------------------|---------------------------|---------------------------|-------------------------|
| | Số | Ngày tháng | | | | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) |
| Tổng Cộng | | | | | | | | |
| Chi đầu tư | | | | | | | | |
| 1 | 549 | 04/4/2016 | UBND thành phố Quảng Ngãi | Ứng trước để xây dựng công trình Khu Đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, TPQN. | 115.000 | 13.253 | 13.253 | 0 |
| 2 | 1138, 986, 394 | 26/7/2012 16/7/2013, 25/3/2015 | BQL DA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh. | Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong | 252.000 | 52.002 | 0 | 52.002 |
| 3 | 632 | 08/09/2017 | Sở Giao thông vận tải | Ứng trước ngân sách tỉnh để thực hiện cung ứng xi măng cho các xã làm đường giao thông nông thôn, thực hiện CTMTQG nông thôn mới năm 2017 | 32.000 | 32.000 | 32.000 | 0 |
| 4 | 716 | 16/9/2019 | Sở Tài nguyên và Môi trường (Dự án của QISC bàn giao) | Ứng trước kế hoạch vốn năm sau để thực hiện 02 dự án Khu dân cư | 130.000 | 124.737 | 124.737 | 0 |
| 5 | 700 | 09/8/2021 | UBND huyện Bình Sơn | Ứng trước dự toán ngân sách năm sau Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Vạn Tường | 19.143 | 19.143 | 19.143 | 0 |
| 6 | 126 | 25/01/2017 | BQL DA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh. | Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong | 52.002 | 52.002 | 32.844 | 19.158 |